

Số: /KH-UBND

Phú Thọ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Nghị định số 185/2026/NĐ-CP).

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Thôn, tổ dân phố: Theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, Thôn, tổ dân phố: Là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực thuộc phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã (xã, phường); là nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tổ chức để Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ do chính quyền cấp xã giao. Thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư không phải là cấp chính quyền.

2. Về tên gọi

2.1. Thời điểm trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (ngày 01/7/2025)

- Tỉnh Phú Thọ (cũ) quy định: Thôn, làng, bản, tổ dân phố... gọi chung là **Khu dân cư**; dưới xã, phường, thị trấn là Khu dân cư.

- Tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) quy định: **Thôn** (Thôn được tổ chức ở xã; dưới xã là thôn); **Tổ dân phố** (Tổ dân phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là tổ dân phố).

- Tỉnh Hoà Bình (cũ) quy định: Thôn, xóm, làng, bản, ... (gọi chung là thôn), thôn được tổ chức ở xã; dưới xã là **thôn**; Tổ dân phố, khu phố, tiểu khu,

...(gọi chung là **tổ dân phố**), tổ dân phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là **tổ dân phố**.

2.2. Thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố

- Tại khoản 1, khoản 3, Điều 2 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, quy định:

“1. Thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phun, sóc...(gọi chung là thôn); Tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu...(gọi chung là tổ dân phố);

3. Thôn, tổ dân phố được tổ chức tại cấp xã. Thôn được tổ chức ở xã; tổ dân phố được tổ chức ở phường. Việc tổ chức thôn, tổ dân phố ở đặc khu do Hội đồng nhân dân đặc khu hoặc Ủy ban nhân dân đặc khu (nơi không tổ chức cấp chính quyền địa phương) quyết định phù hợp với đặc điểm đô thị, nông thôn của từng đặc khu”.

- Nhằm đảm bảo thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh Phú Thọ, quy định về tên gọi như sau: (i) Thôn, Xóm, Làng, Bản, Khu dân cư được gọi chung là **Thôn**; **Thôn** được tổ chức ở xã; dưới xã là thôn. (ii) Tổ dân phố, Khu dân cư được gọi chung là **Tổ dân phố**; **Tổ dân phố** được tổ chức ở phường; dưới phường là tổ dân phố.

3. Trường hợp cần thiết do đặc điểm lịch sử, văn hóa, dân tộc, phong tục, tập quán, mức độ đô thị hóa hoặc yêu cầu quản lý thực tế của địa phương thì Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc tổ chức và sử dụng tên gọi thôn, xóm, làng, bản, khu dân cư, tổ dân phố, khu phố hoặc tên gọi cộng đồng dân cư khác phù hợp với thực tiễn địa phương. Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc tổ chức và sử dụng tên gọi theo quy định trên thì áp dụng tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình tương ứng với loại hình thôn hoặc tổ dân phố theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện sắp xếp các thôn, tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư.

Sắp xếp thôn, tổ dân phố nhằm đảm bảo hợp lý về tiêu chuẩn, điều kiện; giảm số thôn, tổ dân phố có quy mô hộ gia đình thấp; phù hợp với yêu cầu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tập trung, nâng cao hiệu quả đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội ở thôn, tổ dân phố.

Mở rộng, phát huy các hình thức hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tổ chức Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã.

2. Yêu cầu

(i) Về sắp xếp thôn, tổ dân phố

- Quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố phải được thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về quy trình, công khai, dân chủ, minh bạch.

- Cơ cấu tổ chức của thôn, tổ dân phố phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; phù hợp với quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn và yêu cầu quản lý của chính quyền cấp xã.

- Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố cần xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, đặc thù về lịch sử, văn hoá, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là tại các địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn có yếu tố tôn giáo và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Trong quá trình triển khai thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

(ii) Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

- Phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; là người có uy tín, sức khoẻ, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng Nhân dân, từng bước trẻ hoá, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

(iii) Về đặt tên thôn, tổ dân phố: Được thực hiện đồng thời trong quy trình sắp xếp thôn, tổ dân phố. Việc đổi tên thôn, tổ dân phố thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn, tổ dân phố trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố.

(iv) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn, tổ dân phố theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN, TỔ DÂN PHỐ

1. Tiêu chí của thôn, tổ dân phố

Tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định tiêu chí thôn, tổ dân phố ở vùng Trung du và Miền núi phía Bắc¹:

- Tổ dân phố thuộc phường: Có số hộ gia đình từ 300 hộ trở lên.
- Thôn thuộc xã: Có số hộ gia đình từ 150 hộ trở lên.

2. Các thôn, tổ dân phố thuộc diện phải sắp xếp

Tại khoản 3, Điều 8, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định các thôn, tổ dân phố đạt dưới 100% tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình thuộc diện phải sắp xếp, cụ thể:

- Tổ dân phố thuộc phường: Có số hộ gia đình dưới 300 hộ.
- Thôn thuộc xã: Có số hộ gia đình dưới 150 hộ.
- Khuyến khích việc sắp xếp thôn, tổ dân phố đạt trên 100% tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ ở những nơi có đủ điều kiện cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện quản lý thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống người dân.

3. Tiêu chuẩn của thôn, tổ dân phố mới sau sắp xếp

a) Thôn, tổ dân phố mới được hình thành sau sắp xếp phải đảm bảo có quy mô số hộ gia đình đạt từ 100% trở lên so với tiêu chuẩn quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, cụ thể:

- Tổ dân phố thuộc phường: có số hộ gia đình từ 300 hộ trở lên;
- Thôn thuộc xã: có số hộ gia đình từ 150 hộ trở lên.

b) Quy mô số hộ gia đình đối với thôn có yếu tố đặc thù

Đối với thôn thuộc địa bàn miền núi, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn đặc biệt khó khăn, thôn ở địa bàn có địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán hoặc thuộc khu vực quy hoạch giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư, thì quy mô số hộ gia đình có thể thấp hơn quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ. UBND cấp xã nghiên cứu quyết định đối với các trường hợp đặc thù nêu

¹ Căn cứ Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, tại mục a, khoản 1, phần II (trang 7) về định hướng phát triển không gian kinh tế - xã hội tổ chức không gian phát triển đất nước thành 06 vùng kinh tế - xã hội, trong đó: Vùng trung du và miền núi phía Bắc gồm 09 tỉnh: Lạng Sơn, Cao Bằng, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Phú Thọ, Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La và Quyết định số 610/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch vùng Trung du miền núi phía Bắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Ngày 10/4/2026, Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành Quyết định số 211/QĐ-BD TTG phê duyệt và công bố danh sách tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, trong đó phê duyệt và công bố danh sách 15 tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Phú Thọ được xác định là 01 trong 15 tỉnh thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Căn cứ các quy định trên, tỉnh Phú Thọ được xác định là tỉnh trung du và miền núi phía Bắc.

trên, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, yêu cầu quản lý địa bàn, tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư, đảm bảo ổn định và gắn kết cộng đồng dân cư, đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ. Đồng thời, UBND cấp xã giải trình cụ thể, nêu rõ lý do đối với các trường hợp đặc thù quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Đối với các xã dự kiến lên phường trong thời gian tới, đề nghị UBND xã nghiên cứu sắp xếp thôn theo hướng đảm bảo về quy mô số hộ gia đình theo tiêu chuẩn của tổ dân phố quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Thực hiện đổi tên thôn, tổ dân phố

- Ở đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã có thôn, tổ dân phố trùng tên (*do sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025*) hoặc thôn, tổ dân phố chưa thống nhất về tên gọi (*theo số thứ tự hoặc theo địa danh*) hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố thì thực hiện sắp xếp đổi tên thôn, tổ dân phố cho phù hợp.

- Việc đặt tên thôn, tổ dân phố theo địa danh hoặc theo số thứ tự do cấp uỷ, chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư quyết định, đảm bảo thống nhất trong ĐVHC cấp xã.

- Việc đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố (*do sắp xếp thôn, tổ dân phố hoặc trùng tên do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã*) được thực hiện đồng thời với quy trình thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố, cụ thể: Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố có Phương án² đổi tên thôn, tổ dân phố, trong đó cần nêu rõ: lý do của việc đổi tên thôn, tổ dân phố; tên thôn, tổ dân phố sau khi đổi tên...và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Phương án đổi tên thôn, tổ dân phố cùng với Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố.

5. Thẩm quyền sắp xếp, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố

Tại khoản 1, Điều 9, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm quyền thành lập, sắp xếp, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố: Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định sắp xếp, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

6. Trình tự, thủ tục thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố

6.1. Hướng dẫn rà soát số lượng thôn, tổ dân phố

Sở Nội vụ ban hành Văn bản hướng dẫn UBND xã, phường thực hiện rà soát số lượng thôn, tổ dân phố trên địa bàn.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 24 tháng 5 năm 2026.

6.2. Thực hiện rà soát số lượng thôn, tổ dân phố

² Quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

UBND xã, phường khẩn trương thực hiện rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn làm cơ sở xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định gửi Sở Nội vụ tổng hợp xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: UBND xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 27 tháng 5 năm 2026.

6.3. Hướng dẫn xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố

Hướng dẫn UBND xã, phường xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 24 tháng 5 năm 2026.

6.4. Xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố

UBND xã, phường thực hiện xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố theo hướng dẫn của Sở Nội vụ gửi UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh (*trong đó: Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố; Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: số lượng, phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp; số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định, ...Phương án đổi tên thôn, tổ dân phố*).

Đối với các thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán hoặc điều kiện tổ chức cộng đồng dân cư sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định hoặc không thể thực hiện sắp xếp thì Ủy ban nhân dân cấp xã giải trình rõ trong Phương án lý do, sự cần thiết và căn cứ đề xuất không thực hiện sắp xếp tại Phương án gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Cơ quan thực hiện: UBND xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm 2026.

6.5. Xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh

(i) Trên cơ sở Phương án của UBND xã, phường, Sở Nội vụ xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 05 tháng 6 năm 2026.

(ii) Đảng uỷ UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

(iii) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

6.6. Hướng dẫn xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Căn cứ Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về sắp xếp thôn, tổ dân phố; Sở Nội vụ hướng dẫn UBND xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.

- *Cơ quan thực hiện:* Sở Nội vụ.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 10 tháng 6 năm 2026.

6.7. Xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân

Trên cơ sở Phương án đã được Phê duyệt, UBND xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

UBND cấp xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân vào dự thảo Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố theo quy định; tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến của Nhân dân về Đề án; xây dựng báo cáo để hoàn thiện hồ sơ trình HĐND cấp xã xem xét, quyết định.

Việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo sự đồng thuận Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện. Hồ sơ trình HĐND cấp xã gồm:

(1) Tờ trình về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố;

(2) Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố để thành lập thôn, tổ dân phố mới gồm các nội dung chủ yếu sau: (i) *Về sắp xếp thôn, tổ dân phố:* Sự cần thiết; hiện trạng quy mô số hộ gia đình; phương án sắp xếp; tên gọi của thôn, tổ dân phố; điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; phương án bố trí, giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách và các nội dung có liên quan; (ii) *Phương án đổi tên, thôn, tổ dân phố, gồm:* lý do việc đổi tên thôn, tổ dân phố; tên thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.

(3) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân trong khu vực về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

(4) Dự thảo Nghị quyết của HĐND cấp xã về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

- *Cơ quan thực hiện:* UBND xã, phường.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 28 tháng 6 năm 2026.

6.8. Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố

Trên cơ sở hồ sơ Đề án do UBND cấp xã trình, Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố tại kỳ họp gần nhất.

- *Cơ quan thực hiện:* HĐND xã, phường.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

6.9. Kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trước ngày 31 tháng 5 năm 2026

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; đảm bảo hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Phương án bố trí, sử dụng phải gắn với yêu cầu cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo tinh thần Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu tình hình mới, theo hướng:

+ Trên cơ sở biên chế được giao năm 2026, lựa chọn, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức cấp xã đối với các trường hợp có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

+ Thực hiện chế độ hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức, viên chức đối với các vị trí cần thiết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự bố trí theo quy định.

+ Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí, sử dụng.

- *Cơ quan thực hiện:* UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Cơ quan thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định:* Sở Nội vụ.
- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

6.10. Chế độ thông tin báo cáo

a) UBND cấp xã:

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) vào thứ Hai hàng tuần về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

- Báo cáo tổng kết công tác triển khai thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường (*kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố*) chậm nhất ngày 30/6/2026 gửi UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Sở Nội vụ:

- Tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ vào thứ Tư hằng tuần (*đồng thời gửi Đảng ủy UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy*).

- Báo cáo tổng thể kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chậm nhất ngày 01/7/2026 để gửi Trung ương theo yêu cầu chậm nhất ngày 05/7/2026.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu triển khai các nội dung công việc liên quan đến thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các chủ trương, quy định của Trung ương về tổ chức, hoạt động thôn, tổ dân phố và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách.

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung chưa phù hợp; kịp thời ban hành theo thẩm quyền các hướng dẫn, văn bản cụ thể hóa để bảo đảm triển khai thông suốt, thống nhất, đồng bộ, liên thông, không để khoảng trống pháp lý hoặc chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

2. Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn UBND các xã, phường trong việc xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

- Thẩm định Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố của UBND cấp xã.

- Xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn UBND xã, phường tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đảm bảo hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố không tiếp tục bố trí, sử dụng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ tiến độ, kết quả thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và báo cáo tổng thể kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để kịp thời chỉ đạo khắc phục.

3. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, xây dựng Phương án, Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.

- Chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố đảm bảo đạt quy định tỷ lệ cử tri đồng thuận, đúng các quy định của pháp luật.

- Dự kiến phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: số lượng, phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp; số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghi việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định.

- Giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đảm bảo hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố.

- Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố không tiếp tục bố trí, sử dụng.

- Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến từng hộ gia đình về nội dung Đề án sắp xếp và đổi tên thôn, tổ dân phố trước khi tiến hành lấy ý kiến cử tri.

4. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng các văn bản của Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo liên quan đến sắp xếp thôn, tổ dân phố.

5. Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố; hướng dẫn bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố và tham mưu kinh phí để thực hiện chế độ, chính sách, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, hướng dẫn việc sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa và các thiết chế liên quan của thôn, tổ dân phố sau khi sắp xếp theo hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh đảm bảo tiết kiệm,

hiệu quả, tránh lãng phí.

6. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng công an cấp xã chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; phối hợp với chính quyền địa phương trong việc rà soát, cung cấp số liệu hộ gia đình cư trú trên địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và cấp ủy, chính quyền cấp xã trong việc hướng dẫn việc rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

7. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố; quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ: lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan chức năng xây dựng nội dung, chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố; hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố; chỉ đạo tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; giám sát quá trình sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân và cán bộ cơ sở.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm lan tỏa, tạo sự đồng thuận trong xã hội, các cấp, các ngành, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố. Phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố.

10. Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh chủ động tổ chức tuyên truyền việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước về tinh gọn hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ - Phòng Xây dựng chính quyền*) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH3, TH5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh Phú Thọ)

Số TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Hướng dẫn rà soát số lượng thôn, tổ dân phố				
	Ban hành Văn bản hướng dẫn UBND xã, phường thực hiện rà soát số lượng thôn, tổ dân phố trên địa bàn.	Sở Nội vụ	UBND xã, phường	Hoàn thành trước ngày 24 tháng 5 năm 2026	
2	Thực hiện rà soát số lượng thôn, tổ dân phố				
	UBND xã, phường khẩn trương thực hiện rà soát toàn bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn làm cơ sở xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định gửi Sở Nội vụ tổng hợp xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.	UBND xã, phường		Hoàn thành trước ngày 27 tháng 5 năm 2026	
3	Hướng dẫn xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố				
	Hướng dẫn xây dựng Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố (<i>trong đó: Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố; Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, gồm: số lượng, phương án kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn, tổ dân phố sau sắp xếp; số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ việc thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định,...Phương án đổi tên thôn, tổ dân phố</i>).	Sở Nội vụ		Hoàn thành trước ngày 24 tháng 5 năm 2026	
4	Xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố				

Số TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	<p>Xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo hướng dẫn của Sở Nội vụ gửi UBND tỉnh (<i>qua Sở Nội vụ</i>) để tổng hợp xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Đối với các thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán hoặc điều kiện tổ chức cộng đồng dân cư không thể thực hiện sắp xếp thì Ủy ban nhân dân cấp xã giải trình rõ trong Phương án lý do, sự cần thiết và căn cứ đề xuất không thực hiện sắp xếp tại Phương án gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.</p>	UBND xã, phường		Hoàn thành trước ngày 01 tháng 6 năm 2026	
5	Xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh				
	Trên cơ sở Phương án của UBND xã, phường, Sở Nội vụ xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo triển khai thực hiện.	Sở Nội vụ	UBND xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Hoàn thành trước ngày 05 tháng 6 năm 2026	
6	Hướng dẫn xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân				
	Sở Nội vụ hướng dẫn UBND xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.	Sở Nội vụ		Hoàn thành trước ngày 10 tháng 6 năm 2026	
7	Xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân				

Số TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Trên cơ sở Phương án đã được Phê duyệt, UBND xã, phường xây dựng Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.				
	UBND cấp xã tổ chức lấy ý kiến Nhân dân vào dự thảo Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố theo quy định; tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến của Nhân dân về Đề án; xây dựng báo cáo để hoàn thiện hồ sơ trình HĐND cấp xã xem xét, quyết định.				
	<p>Hồ sơ trình HĐND cấp xã gồm:</p> <p>(1) Tờ trình về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố;</p> <p>(2) Đề án sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố để thành lập thôn, tổ dân phố mới gồm các nội dung chủ yếu sau: (i) Về sắp xếp thôn, tổ dân phố: Sự cần thiết; hiện trạng quy mô số hộ gia đình; phương án sắp xếp; tên gọi của thôn, tổ dân phố; điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; phương án bố trí, giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách và các nội dung có liên quan; (ii) Phương án đổi tên, thôn, tổ dân phố, gồm: lý do việc đổi tên thôn, tổ dân phố; tên thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.</p> <p>(3) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân trong khu vực về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.</p> <p>(4) Dự thảo Nghị quyết của HĐND cấp xã về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố.</p>	UBND xã, phường		Hoàn thành trước ngày 28 tháng 6 năm 2026	
8	Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành Nghị quyết về việc thành lập, đổi tên thôn, tổ dân phố mới				

Số TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố tại kỳ họp gần nhất.	HĐND xã, phường		Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026	
9	<p>Kết thúc hoạt động đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trước ngày 31 tháng 5 năm 2026</p> <p>- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện phương án bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; đảm bảo hoàn thành đồng bộ với thời gian hoàn thành sắp xếp thôn, tổ dân phố.</p> <p>- Phương án bố trí, sử dụng phải gắn với yêu cầu cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo tinh thần Chỉ thị 18/CT-TTG ngày 08/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu tình hình mới, theo hướng:</p> <p>+ Trên cơ sở biên chế được giao năm 2026, lựa chọn, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức cấp xã đối với các trường hợp có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.</p> <p>+ Thực hiện chế độ hợp đồng thực hiện nhiệm vụ công chức, viên chức đối với các vị trí cần thiết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.</p> <p>+ Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự bố trí theo quy định.</p> <p>+ Giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí, sử dụng.</p>	Sở Nội vụ; UBND xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2026	

Số TT	Nội dung/Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
10	Chế độ, thông tin, báo cáo				
10.1	<i>UBND cấp xã</i>				
	Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) vào thứ Tư hằng tuần về tiến độ, kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy	UBND xã, phường		Vào thứ Tư hằng tuần	
	Báo cáo tổng kết công tác triển khai thực hiện sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường (kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã về sắp xếp, đổi tên thôn, tổ dân phố) chậm nhất ngày 30/6/2026 gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.	UBND xã, phường		Chậm nhất ngày 30/6/2026	
10.2.	<i>Sở Nội vụ</i>				
	Tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh gửi UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ vào thứ Sáu hằng tuần (đồng thời gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy)	Sở Nội vụ		Vào thứ Sáu hằng tuần	
	Báo cáo tổng thể kết quả triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chậm nhất ngày 01/7/2026 để gửi Trung ương theo yêu cầu chậm nhất ngày 05/7/2026.			Gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chậm nhất ngày 01/7/2026 để gửi Trung ương theo yêu cầu chậm nhất ngày 05/7/2026.	

